

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LONG THÀNH
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 01/2022/HS-ST
Ngày: 06/01/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Văn Trường.

2. Ông Lê Hoàng Quy.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lò Văn Lâm – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Đức Xuân Thương – Kiểm sát viên.

Ngày 06/01/2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Long Thành, xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 201/2021/TLST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 235/2021/QĐXXST-HS ngày 07/12/2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 176/2021/HSST-QĐ ngày 20/12/2021 đối với bị cáo: Đỗ Văn H, sinh năm 1985 tại Hưng Yên; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nơi sinh sống: Ấp T, xã Đ, huyện C, tỉnh Tiền Giang; Nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Khắc H, sinh năm 1952 và bà Đỗ Thị V, sinh năm 1952; Gia đình bị cáo có 05 (Năm) anh em; Có vợ tên Nguyễn Ngân H, sinh năm 1994 và 02 con lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân:

+ Ngày 11/7/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Khoái Châu, tỉnh Hưng Yên xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

+ Ngày 07/9/2016, bị Tòa án nhân dân huyện Long Thành xử phạt 03 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

+ Ngày 27/6/2012 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Nhơn Trạch ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc (Bị cáo có mặt).

** Người đại diện theo pháp luật của bị hại:*

- Chị Võ Thị Ngọc B, sinh năm 1979; Địa chỉ: Ấp 6, xã V, huyện L, tỉnh Đồng Nai. (Có mặt)

- Bà Nguyễn Thị B, sinh năm 1941; Địa chỉ: Ấp C, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo uỷ quyền: Anh Nguyễn Thành D, sinh năm 1989; Địa

chỉ: Ấp C, xã B, thành phố L, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Công ty TNHH C;
Địa chỉ: Số 1724/17, khu phố 6, phường T, thành phố B, tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Hoàng Thị Thu H – Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Hoàng Đình T, sinh năm 1959 – Chức vụ: Quản lý tại Công ty TNHH C; Địa chỉ: Tổ 11, ấp M, phường P, thành phố B, tỉnh Đồng Nai. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 08 giờ 20 phút, ngày 19/01/2021, Đỗ Văn H (có giấy phép lái xe hạng C theo quy định) điều khiển xe ô tô biển số 49C-13370 (do công ty C là chủ sở hữu) lưu thông trên đường Phạm Văn Đồng hướng từ huyện Nhơn Trạch đi huyện Long Thành để lấy hàng. Đến khoảng 08 giờ 26 phút cùng ngày, khi đi đến giao lộ giữa đường Phạm Văn Đồng và đường Lê Duẩn thuộc khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, bị cáo Hiền điều khiển cho xe chuyển hướng rẽ phải thì va chạm với xe mô tô biển số 60Z6-6559 do Nguyễn Văn H, sinh năm: 1981 ngụ tại ấp 6, xã V, huyện V, tỉnh Đồng Nai đang lưu thông cùng chiều phía trước. Hậu quả anh H tử vong tại hiện trường.

Tại bản Kết luận giám định pháp y về tử thi số 248/KLGD-PC09 ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận nguyên nhân tử vong của Nguyễn Văn H do chấn thương sọ não – hàm mật và chấn thương bụng hở, vỡ xương hộp sọ, nền sọ hai bên, đập - mất não, vỡ gan (Bút lục số 73).

Tại bản Kết luận giám định pháp y về hóa pháp số 72/ĐC ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Trung tâm pháp y Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Nồng độ ethanol trong máu của Nguyễn Văn H là 0,10 mg/100ml.

Tại bản Kết luận giám định số 950/C09B ngày 26 tháng 02 năm 2021 của Phân viện KHHS tại Thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

1. Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 49C-133.07 và xe mô tô biển số 60Z6-6559.

2. Dấu vết trượt sạch bụi mặt ngoài phía dưới bên trái cản trước xe ô tô biển số 49C-133.07 có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với người.

3. Dấu vết các chi tiết trên xe mô tô biển số 60Z6-6559 (gãy vỡ cung trước chấn bunn bánh trước, trượt xước đầu tay lái và phanh bên phải, bên phải đầu trục bánh trước) phù hợp với va chạm mặt đường.

4. Khi va chạm xe ô tô biển số 49C-133.07 lưu thông trên đường Phạm Văn Đồng chuyển hướng rẽ phải vào đường Lê Duẩn, xe mô tô biển số 60Z6-6559 chuyển động cùng chiều phía trước, bên trái xe mô tô biển số 49C-133.07

5. Ngoài các dấu vết nêu trên, không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 49C-133.07 và xe mô tô biển số 49C-133.07 với phương tiện, vật khác.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông đã xác định:

1. Vết cày xe mô tô biển số 60Z6-6559: Sau tai nạn hiện trường để lại vết cày đứt quãng trên mặt đường của đường Phạm Văn Đồng theo hướng Nhon Trạch đi đường Lê Duẩn, chiều dài vết cày là 4,85m. Đo từ đầu vết cày đến mép đường chuẩn A là 1,60m.

2. Xe mô tô biển số 60Z6-6559: Sau tai nạn xe nằm ngã sang phải, đầu xe quay về hướng đường Lê Duẩn, đuôi xe quay về hướng Nhon Trạch.

Đo từ tâm trục bánh trước đến mép đường chuẩn A là 5,05m, đến mép đường chuẩn B là 3,00m.

Đo từ tâm trục bánh sau đến mép đường chuẩn A là 3,09m, đến mép đường chuẩn B là 4,00m.

Đo từ tâm trục bánh trước đến tâm trục bánh sau bên phải xe số 4 là 23,00m.

Đo từ tâm trục bánh sau đến mốc cố định là 18,07m.

3. Nạn nhân: Sau tai nạn nạn nhân nằm sấp, đầu nạn nhân quay về hướng đường Lê Duẩn, chân nạn nhân quay về hướng Nhon Trạch.

Đo từ đầu nạn nhân đến mép đường chuẩn A là 5,45m, đến mép đường chuẩn B là 3,10m.

Đi từ đầu nạn nhân đến tâm trục bánh trước xe số (2) là 1,30m.

4. Xe ô tô biển số 49C-133.07: Sau tai nạn xe dừng trên mặt đường của đường Lê Duẩn theo hướng Biên Hòa đi Vũng Tàu. Đầu xe quay về hướng Vũng Tàu, đuôi xe quay về hướng Biên Hòa.

Đo từ tâm trục bánh trước bên phải đến mép đường chuẩn B là 1,10m.

Đo từ tâm trục bánh sau bên phải đến mép đường chuẩn B là 2,60m.

Đo từ tâm trục bánh sau bên phải đến mốc cố định là 7,80m.

* Dấu vết để lại trên phương tiện:

- Xe ô tô biển số 49C-133.70: Mặt lặn bánh ngoài trục bánh thứ 2 tính từ đầu xe phía bên trái còn để lại vết máu.

Kỹ thuật an toàn phương tiện: Bình thường.

- Xe mô tô biển số 60Z-6559: Dè chắn bùn bị nứt bể, kích thước 7,5x14,5cm;

Đầu tay cầm bên phải có vết mài mòn phần cao su kích thước 3,5cmx3,5cm.

Đầu trục bánh trước bên phải có vết mài mòn kim loại kích thước 02cmx1,5cm.

Vật chứng vụ án: Xe ô tô biển số 49C-133.07 và xe mô tô biển số 60Z6-6559, Cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp, 01 giấy phép lái xe mang tên Đỗ Văn H chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo H và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại H số

tiền 200.000.0000 đồng (Trong đó bị cáo H đã bồi thường số tiền 100.000.000 đồng), đại diện hợp pháp bị hại đã làm đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa đại diện theo pháp luật của bị hại là chị B yêu cầu bị cáo bồi thường cho người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 20.000.000 đồng. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý với yêu cầu này của chị B.

Tại bản Cáo trạng số: 209/CT-VKSVC ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Đỗ Văn H để xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1, Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX áp dụng điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017), các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; đại diện hợp pháp của bị hại có đơn xin bãi nại và đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị HĐXX:

- Xử phạt bị cáo H từ 12 đến 14 tháng tù.
- Về xử lý vật chứng: Tài sản bị thu giữ đã trả lại chủ sở hữu nên đề nghị không xem xét. Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C ghi tên Đỗ Văn H, chuyển theo hồ sơ vụ án đề nghị Tòa án trả lại cho bị cáo.
- Buộc bị cáo chịu án phí theo quy định của pháp luật.
- Ý kiến của bị cáo: Bị cáo thống nhất với bản cáo trạng và truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành.

Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, Kiểm sát viên viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về hành vi của mình. Kính xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo cho bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Điều tra Công an huyện Long Thành, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết

định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, đương sự và các chứng cứ khác được thu thập trong quá trình điều tra vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đã có đủ cơ sở xác định:

Khoảng 08 giờ 26 phút ngày 19/01/2021, tại giao lộ đường Phạm Văn Đồng và đường Lê Duẩn thuộc Khu Cầu Xéo, thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai, Đỗ Văn H điều khiển xe ô tô tải Biển số 49C-133.70 chuyển hướng rẽ phải không đảm bảo an toàn, dẫn đến va chạm với Nguyễn Văn H điều khiển xe mô tô biển số 60Z6-6559 lưu thông cùng chiều phía trước, bên phải làm Nguyễn Văn H ngã ra đường bị bánh sau bên trái xe ô tô cán qua đầu, bụng tử vong tại hiện trường.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng và tính mạng của công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự.

Hậu quả xảy ra là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo đã vi phạm khoản 2 Điều 15 của Luật Giao thông đường bộ, gây hậu quả chết người.

Do vậy, hành vi của bị cáo H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017), như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành đã truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, đó là 01 lần phạm tội "Trộm cắp tài sản" và 01 lần phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" (các lần kết án này đã được xóa án tích) và 01 lần bị Chủ tịch UBND huyện Nhơn Trạch ra quyết định đưa đi cai nghiện bắt buộc 24 tháng tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Đồng Nai. (bị cáo đã chấp hành xong quyết định, đã hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính).

Nên cần có mức án nghiêm tương xứng với tính chất và hành vi phạm tội của bị cáo khi lượng hình.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người đại diện hợp pháp của bị hại có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi, là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Được sửa đổi, bổ sung năm 2017). Vì vậy, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để cải tạo bị cáo thành một công dân tốt cho xã hội và nhằm mục đích răn đe phòng ngừa chung.

[5] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm bồi thường dân sự:

Về xử lý vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Long Thành đã giao trả lại tài sản bị tạm giữ cho chủ sở hữu theo quy

định pháp luật, không ai thắc mắc, khiếu nại hay yêu cầu gì nên HĐXX không đặt ra xem xét.

Đối với 01 giấy phép lái xe hạng C số 790098259836 mang tên Đỗ Văn H, xét thấy cần tuyên trả lại cho bị cáo theo quy định.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Tại phiên toà đại diện hợp pháp của bị hại là chị B yêu cầu bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại số tiền 20.000.000 đồng, bị cáo đồng ý với yêu cầu này của chị B. Xét sự thoả thuận này là tự nguyện, phù hợp quy định của pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên HĐXX ghi nhận.

[6] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Long Thành phù hợp với nhận định của HĐXX nên chấp nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (Sửa đổi, bổ sung năm 2017). Điều 106, 327, 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điều 591 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo: Đỗ Văn H phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

- Xử phạt bị cáo Đỗ Văn H 01 (Một) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

2. Về trách nhiệm bồi thường dân sự và xử lý vật chứng:

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo H 01 giấy phép lái xe hạng C số 790098259836 mang tên Đỗ Văn H.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Buộc bị cáo phải bồi thường thiệt hại cho người đại diện theo pháp luật của bị hại số tiền 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000 (Một triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án

hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người đại diện theo pháp luật của bị hại là chị B có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người đại diện theo pháp luật của bị hại là bà B, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ theo quy định của pháp luật./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;ĐD bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình

Lê Thị Bình

Nơi nhận:

- Bị cáo; bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- VKSND huyện Long Thành;
- TAND, VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT công an huyện Long Thành;
- Cơ quan THA hình sự có thẩm quyền;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Bình